

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 177/2021/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị Hồng S; sinh năm 1993

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc S; sinh năm 1991

Đều có địa chỉ tại: Khu 5, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2021

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Dương Thị Hồng S và anh Nguyễn Ngọc S.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Chị Dương Thị Hồng S trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia B; sinh ngày 08/01/2017 kể từ tháng 7/2021 đến khi cháu B thành niên. Anh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị S do chị S không yêu cầu.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị Dương Thị Hồng S, anh Nguyễn Ngọc S thỏa thuận vợ chồng tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về cho vay chung, công sức đóng góp:** Chị Dương Thị Hồng S, anh Nguyễn Ngọc S đều xác định không có không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

- **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Chị Dương Thị Hồng S nhận nộp cả 150.000đ

nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ ( Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị S đã nộp theo biên lai số AA/2020/0002717 ngày 08/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa. Trả lại cho chị S 150.000đ ( Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND Hạ Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hạ Hòa
- UBND xã Đ - huyện H
- Lưu HS - VP.

**THẨM PHÁN**

*Đã ký*

**Tô Mạnh Tiến**